

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

Số: 202502/HĐ/VTKH-BTDS

Gói thầu: Thực hiện nâng cấp trang thông tin điện tử của Trung tâm

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Bộ Luật Thương mại số 36/2005/QH11, ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;
- Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 của Quốc hội ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 của Quốc hội ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý sử dụng tài sản công;
- Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Dự toán thu – chi năm 2025 ngày 23/7/2025 của Trung tâm Bảo tồn di sản văn hoá tỉnh Khánh Hòa;
- Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-BTDSVH ngày 24/10/2025 của Trung tâm Bảo tồn di sản văn hoá tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt danh mục và dự toán kinh phí gói thầu thực hiện nâng cấp trang thông tin điện tử của Trung tâm;
- Căn cứ Quyết định số 319/QĐ- BTDSVH ngày 31/10/2025 của Trung tâm Bảo tồn di sản văn hoá tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu thực hiện nâng cấp trang thông tin điện tử của Trung tâm;
- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được hai bên ký ngày 04 tháng 11 năm 2025;
- Căn cứ Quyết định số /QĐ-BTDSVH ngày 04/11/2025 của Trung tâm Bảo tồn di sản văn hoá tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kết quả chỉ định nhà thầu gói thầu thực hiện nâng cấp trang thông tin điện tử của Trung tâm;

Hôm nay, ngày 10 tháng 11 năm 2025, tại Văn phòng Trung tâm Bảo tồn Di sản văn hoá, chúng tôi gồm:

I. BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (Bên A): TRUNG TÂM BẢO TỒN DI SẢN VĂN HOÁ TỈNH KHÁNH HOÀ

Đại diện: **Ông TRẦN ĐỨC HÀ** Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 54 Sinh Trung, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 0258.3813758

Tài khoản số: 1032030314 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam chi nhánh Khánh Hòa

Mã số thuế: 4200330404

II. BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (BÊN B): TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Mã định danh: vn0100684378

Ủy quyền đơn vị triển khai thực hiện hợp đồng và thụ hưởng:

VIỄN THÔNG KHÁNH HÒA

Đại diện: Ông **NGUYỄN MINH TRƯỜNG**, Chức vụ: Giám đốc Viễn thông Khánh Hòa

Địa chỉ: 50 Lê Thánh Tôn, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 0258.3585858

Tài khoản số: 6011278208 tại Ngân hàng TMCP và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa

Mã số thuế: 4200315653

(Theo Giấy ủy quyền số 8050/GUQ-VNPT-PCTT ngày 01/10/2025 của Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông Việt Nam, do ông Huỳnh Quang Liêm - chức vụ Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam ủy quyền)

Sau khi thỏa thuận và thống nhất, hai bên đồng ý ký kết hợp đồng với các điều khoản và điều kiện như sau:

Điều 1. Nội dung hợp đồng

Bên A đồng ý để bên B thực hiện nâng cấp trang thông tin điện tử Trung tâm Bảo tồn Di sản Văn hóa Tỉnh Khánh Hòa: <https://disanvanhoa.khanhhoa.vn> theo yêu cầu của Bên A. Chi tiết các hạng mục công việc do bên B thực hiện như sau:

DVT: VNĐ

Stt	Chức năng	Diễn giải	Chi phí (đồng)
1	Thay đổi tên hiển thị	Thay đổi nội dung gồm: - Nội dung các câu hình của site - Tiêu đề, mô tả, từ khóa - Các nhãn tĩnh khác trên site	8.000.000
2	Cập nhật cơ sở dữ liệu di tích theo đơn vị hành chính mới sau sáp nhập	- Thay đổi chuyên mục, menu, page - Thay đổi các tiêu đề trên toàn site	3.000.000

Stt	Chức năng	Diễn giải	Chi phí (đồng)
3	Cập nhật giao diện	- Sửa hình ảnh, view, css, thư viện... theo yêu cầu của khách - Điều chỉnh cấu hình các panel, control...	8.000.000
4	Chức năng Tiếng anh	- Chi tiết tại phần II	20.000.000
5	Quản lý Loại di sản văn hóa	Cho phép thêm/xóa/sửa loại di sản văn hóa, bao gồm các thông tin - Tên Loại di sản văn hóa (Di tích/Di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu/di sản văn hóa thế giới) - Mã Loại di sản - Thứ tự hiển thị - Checkbox Ngừng sử dụng	3.000.000
6	Quản lý Địa bàn	Cho phép thêm/xóa/sửa địa bàn, bao gồm các thông tin - Tên Địa bàn (xã/phường/đặc khu) - Mã Địa bàn - Checkbox bật/tắt Hiển thị	3.000.000
7	Quản lý Cấp di tích	Cho phép thêm/xóa/sửa cấp di sản văn hóa, bao gồm các thông tin - Tên cấp xếp hạng di sản văn hóa (quốc gia / quốc tế / cấp tỉnh...) - Mã cấp di sản - Thứ tự hiển thị - Checkbox Ngừng sử dụng	3.000.000
8	Quản lý Di sản văn hóa	Cho phép thêm/xóa/sửa di sản văn hóa, bao gồm các thông tin: - Tiêu đề, trích dẫn, nội dung HTML, từ khóa và các thuộc tính giống tin bài... - Địa bàn - Loại di sản văn hóa - Cấp xếp hạng - Thư viện ảnh của di sản văn hóa (liên kết với ID thư viện) - Audio thuyết minh cho di sản văn hóa (upload file audio) - Audio thuyết minh cho di tích (upload file audio)	8.000.000
9	Tạo control danh sách di sản văn hóa theo địa bàn	- Liệt kê danh sách di sản văn hóa (di tích/di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu/di sản văn hóa thế giới) - Cấu hình: số lượng, chọn địa bàn hoặc theo URL...	3.000.000

Stt	Chức năng	Diễn giải	Chi phí (đồng)
10	Tạo control danh sách di sản văn hóa theo cấp xếp hạng	- Liệt kê danh sách cấp xếp hạng - Cấu hình: số lượng, chọn cấp xếp hạng hoặc theo URL...	3.000.000
11	Tạo control danh sách di sản văn hóa theo loại hình di sản văn hóa	- Liệt kê danh sách di sản văn hóa - Cấu hình: số lượng, chọn loại di tích hoặc theo URL... - Cấu hình: số lượng, chọn loại di sản văn hóa thể giới hoặc theo URL... - Cấu hình: số lượng, chọn loại di sản văn hóa phi vật thể hoặc theo URL... - Cấu hình: số lượng, chọn loại di sản tư liệu hoặc theo URL...	3.000.000
12	Tạo control tra cứu di tích theo: loại và cấp di tích, địa bàn	- Tìm di tích theo: loại và cấp di tích, địa bàn, từ khóa - cấu hình: chọn page kết quả	3.000.000
13	Tạo control kết quả tra cứu di tích	- Liệt kê danh sách di tích tìm được - Hiện thị control Tra cứu di tích bên trên	3.000.000
14	Quản lý Loại tài chính (phục vụ công khai ngân sách)	Cho phép thêm/xóa/sửa Loại tài chính, bao gồm các thông tin - Tên Loại tài chính (Công khai ngân sách, báo cáo, cổ đông, loại khác...) - Mã Loại tài chính - Thứ tự hiển thị - Checkbox Ngừng sử dụng	5.000.000
15	Quản lý Tin tài chính (phục vụ công khai ngân sách)	Cho phép thêm/xóa/sửa tin tài chính, bao gồm các thông tin: - tiêu đề, trích dẫn, từ khóa, loại tài chính - cho phép upload file đính kèm pdf hoặc link gg-drive - Checkbox: tùy chọn ẩn/hiện file đính kèm hoặc link google drive	
16	Tạo control Danh sách Tin tài chính (phục vụ công khai ngân sách)	Liệt kê tin tài chính theo cấu hình: - tiêu đề, hình đại diện, trích dẫn - cấu hình: lấy theo ID loại tài chính từ URL hoặc ID loại tài chính cố định	
17	Tạo control Danh sách Tin tài chính liên quan (phục vụ công khai ngân sách)	Liệt kê tin tài chính liên quan: - tiêu đề - cấu hình: số lượng, loại tài chính	
18	Tạo control Chi tiết Tin tài chính (phục vụ công khai ngân sách)	Hiện thị tin tài chính chi tiết theo ID - tiêu đề, hình đại diện, trích dẫn	

Stt	Chức năng	Diễn giải	Chi phí (đồng)
	khai ngân sách)	- iframe hiển thị file đính kèm pdf hoặc link gg-drive	
19	Sửa biên tập Tin bài: bổ sung tùy chọn "Tin thông báo"	+ Bổ sung checkbox "Tin thông báo" + Thêm chức năng upload file đính kèm	3.000.000
20	Tạo control Danh sách Tin thông báo (phục vụ Thông báo)	- Liệt kê danh sách Tin bài thuộc loại "Tin thông báo" - Cho phép cấu hình chọn chuyên mục, số lượng	3.000.000
21	Tạo control Slide Tin thông báo (phục vụ Thông báo)	- Liệt kê danh sách Tin bài thuộc loại "Tin thông báo" kiểu slide - Cho phép cấu hình chọn chuyên mục, số lượng	3.000.000
22	Tạo Link RSS	- Thêm Link RSS cho mục Tin tức	
	Tổng chi phí:		85.000.000
	<u>Bảng chữ:</u> Tám mươi lăm triệu đồng.		

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng;
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định nhà thầu.

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên A

- Cung cấp thông tin, dữ liệu chính thức, hợp lệ về bản quyền (nếu có) để Bên B đưa lên phần mềm; tạo điều kiện thuận lợi cho Bên B thực hiện công việc của mình trong phạm vi hợp đồng.

- Giao phòng Nghiệp vụ BTĐT, phòng Hành chính–Tổng hợp tham gia cùng Bên B khi tiến hành triển khai công việc; kiểm tra, giám sát chất lượng công việc và tiến độ thực hiện hợp đồng của Bên B. Những nhân viên này sẽ được Bên B đào tạo về kỹ năng vận hành phần mềm.

- Hỗ trợ và phối hợp với Bên B tổ chức buổi báo cáo, vận hành chạy thử và chuyển giao phần mềm.

- Bên A không được cung cấp lại mã nguồn thiết kế cho bất kỳ bên thứ 3 nào nếu không được sự đồng ý của Bên B.

- Kịp thời báo cho Bên B các lỗi và các vấn đề ảnh hưởng đến sự vận hành của phần mềm để Bên B có phương án xử lý phù hợp và thống nhất giữa hai bên; Cùng Bên B phân tích các yêu cầu phát sinh trong quá trình kiểm tra và triển khai

thử nghiệm mà không thuộc phạm vi mô tả trong hợp đồng để có phương án xử lý phù hợp và thống nhất giữa hai bên.

- Có quyền yêu cầu Bên B thực hiện lại các phần công việc không đảm bảo yêu cầu mà không tính chi phí phát sinh trước khi hai Bên ký Biên bản nghiệm thu và bàn giao.

- Thanh toán đầy đủ và đúng hạn giá trị Hợp đồng cho bên B theo Điều 5 của Hợp đồng này.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên B

- Tiến hành khảo sát và thực hiện nâng cấp bảo trì trang thông tin điện tử của Trung tâm: <https://disanvanhoa.khanhhoa.vn> gồm chi tiết các chức năng theo Điều 1 của hợp đồng này.

- Có trách nhiệm thực hiện toàn bộ công việc: Khảo sát, nâng cấp phần mềm, cài đặt, vận hành chạy thử và đào tạo chuyển giao cho bên A sử dụng, quản trị phần mềm theo đúng tiến độ.

- Sử dụng dữ liệu, hình ảnh chính thức và hợp lệ về bản quyền (nếu có) do Bên A cung cấp; đảm bảo sự chính xác và bảo vệ các bí mật về thông tin, tài liệu.

- Bên B đảm bảo Phần mềm và các phần thay thế, sửa đổi bổ sung luôn trong tình trạng làm việc tốt và thích hợp cho các nhu cầu sử dụng đã được quy định trong hợp đồng.

- Bên B giữ bản quyền thiết kế phần mềm và chuyển giao ứng dụng đã đóng gói (Bản build) cho Bên A vào ngày hai bên ký Biên bản nghiệm thu và bàn giao.

- Thực hiện dịch vụ bảo trì, bảo hành phần mềm từ ngày hệ thống vận hành chính thức sau giai đoạn thử nghiệm, đảm bảo phần mềm hoạt động ổn định.

- Bên B chịu trách nhiệm cung cấp cho Bên A đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật để làm cơ sở thanh toán.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng trọn gói: **85.000.000** đồng (Bằng chữ: Tám mươi lăm triệu đồng)

Theo quy định của luật thuế Việt Nam: Phần mềm là đối tượng không chịu thuế GTGT.

Giá trên bao gồm chi phí nâng cấp và cài đặt, chạy thử, hướng dẫn sử dụng và bảo hành phần mềm 12 tháng.

2. Phương thức thanh toán

Bên A thanh toán cho bên B một lần toàn bộ giá trị hợp đồng trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao, và bên B cung cấp đầy đủ bộ hồ sơ thanh toán và hoá đơn tài chính hợp pháp cho bên A.

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản bằng VNĐ.

Điều 6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Điều 7. Thời gian và tiến độ thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày (Từ ngày 10/11/2025 đến 07/02/2026)

Tiến độ thực hiện:

- Kế hoạch chi tiết của từng giai đoạn sẽ được lập và điều chỉnh cụ thể bởi người quản trị dự án của Bên B và thống nhất với người đại diện có thẩm quyền của Bên A trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng, do nguyên nhân khách quan của Bên A hoặc Bên B làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng thì phải có thỏa thuận mới bằng văn bản rồi mới xúc tiến tiếp các bước tiếp theo.

- Các nguyên nhân khách quan bất khả kháng dẫn đến việc chậm hoàn thành hợp đồng như chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh... sẽ không tính vào lỗi Bên B. Trường hợp chậm thực hiện hợp đồng do lỗi của Bên A thì thời gian chậm sẽ được cộng thêm vào thời gian thực hiện hợp đồng.

Điều 8: Thời gian nghiệm thu và bàn giao

Sau khi Bên B thực hiện hoàn thành toàn bộ công việc theo Điều 1, thực hiện vận hành chạy thử ổn định trang thông tin điện tử <https://disanvanhoa.khanhhoa.vn>, và đào tạo người sử dụng phần mềm cho bên A, hai bên tiến hành nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng.

Thời gian nghiệm thu và bàn giao công việc: trong vòng 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 9. Bảo hành và Thanh lý hợp đồng

1. Bảo hành và hỗ trợ:

- Bên B có nghĩa vụ thực hiện việc bảo hành phần mềm trong thời gian 12 tháng kể từ ngày hệ thống được nghiệm thu và đưa vào vận hành chính thức. Trường hợp hệ thống có trục trặc trong quá trình vận hành do lỗi của Bên B, Bên B có trách nhiệm phải chỉnh sửa không tính phí trong vòng 24 giờ.

- Các công việc bảo hành bao gồm việc sửa lỗi, khắc phục sự cố các chức năng do Bên B xây dựng và không bao gồm việc xử lý các tình huống xảy ra do nguyên nhân từ phía người sử dụng (lỗi chương trình khác, phần mềm hệ điều hành, mạng máy tính, hay những lỗi do môi trường, vận hành và lỗi phần cứng).

- Trong thời gian bảo hành, cần có sự sử dụng thường xuyên của Bên A. Nếu có phát sinh những vấn đề không đáp ứng nhu cầu công việc được liệt kê trong hợp đồng, Bên B sẽ điều chỉnh theo đúng như nội dung đã cam kết.

- Bên B trực tiếp xử lý về các lỗi kỹ thuật và các phát sinh sau khi nâng cấp phần mềm; Tư vấn, giải đáp các thắc mắc về thao tác vận hành của nhà quản trị qua điện thoại, email khi bên A yêu cầu.

2. Thanh lý: Hợp đồng được coi là thanh lý sau khi hai bên đã ký kết Biên bản thanh lý hợp đồng và Bên A đã thực hiện thanh toán đầy đủ giá trị hợp đồng cho Bên B.

Điều 10. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: mười (10) ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra khỏi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa giải quyết tranh chấp hợp đồng theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Điều khoản chung

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng.
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 03 bộ, Bên A giữ 02 bộ, Bên B giữ 01 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC



Trần Đức Hà

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Trường